

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **42/2018/HSST**

Ngày: 27-4-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Tuấn
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Trần Văn Xuân.
 2. Ông Hồ Phi Công.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/HSST ngày 28/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/HSST-QĐ ngày 16/4/2018 đối với bị cáo:

Họ tên: **Oanh Sa R**, Tên gọi khác: Lượm (Tùn); Sinh năm 1992; Tại: Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 4, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Hồi giáo; Con ông Chàm C, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Thị Ha Ly M, sinh năm 1954; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Có 02 tiền án:

Tại bản án số 103/HSST, ngày 13/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2014.

Tại bản án số 87/2015/HSST, ngày 28/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2015.

Tiền sự: Không; Ngày 30/11/2017, Oanh Sa R có hành vi trộm cắp tài sản, ngày 29/11/2017, bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

-Người bị hại:

Anh **Đỗ Xuân T**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp 5, xã X2, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị **Ma Ri G**, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp 4, xã X2, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

2. Anh **Nguyễn Quốc Ph**, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp 5, xã X2, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

3. Anh **Iêp Ro H**, sinh năm 1999. Địa chỉ: Ấp 4, xã X huyện X, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Chị **Sac Ki Ri G1**, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp 4, xã X2, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 29/11/2017, Iêp Ro H, đến nhà Oanh Sa R rủ đi chơi game tại tiệm internet “Ben Bi”. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi chơi game xong, do không có tiền nên Oanh Sa R đã rủ Iêp Ro H đi tìm nhà dân nào sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, Iêp Ro H đồng ý. Iêp Ro H điều khiển xe mô tô biển số 60R3 - 1074 chở Oanh Sa R từ tiệm internet về hướng xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 30/11/2017, Iêp Ro H điều khiển xe mô tô biển số 60R3 – 1074 chở Oanh Sa R đến và dừng phía trước các Ki-ốt của gia đình anh T. Iêp Ro H ngồi trên xe mô tô đợi và làm nhiệm vụ cảnh giới, còn Oanh Sa R một mình đi bộ vào trong các Ki-ốt tìm tài sản trộm cắp. Quan sát thấy anh T đang nằm ngủ trên võng, sát bên võng có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 5s màu trắng nên Oanh Sa R lấy điện thoại di động trên bỏ vào trong túi quần rồi đi ra xe cùng Iêp Ro H tẩu thoát về hướng xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Trên đường chở Oanh Sa R về thì Oanh Sa R có nói cho Iêp Ro H biết là đã lấy trộm được 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5s và đưa cho Iêp Ro H xem rồi cả hai về nhà ngủ. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Iêp Ro H điều khiển xe mô tô biển số 60R3 – 1074 chở Oanh Sa R đến quán nước “Út Mến” thuộc khu phố 7, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, Đồng Nai, do chị Ma Ri G, làm chủ để bán chiếc điện thoại này cho chị Ma Ri G với số tiền 400.000 đồng, số tiền này Oanh Sa R và Iêp Ro H chia nhau mỗi người 200.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng vụ án: 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple Iphone 5S màu trắng; 01 (một) xe mô tô biển số 60R3-1074, nhãn hiệu Seeyes màu tím.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 05/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận: Giá trị còn lại của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 5S, màu trắng là 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS-HS ngày 27/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Oanh Sa R về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội gây thiệt hại không lớn; Sau

khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp (lớp 4/12) nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Oanh Sa R từ 08 đến 10 tháng tù.

Đối với Iêp Ro H, là người đã cùng Oanh Sa R thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Đỗ Xuân T, tuy nhiên giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng, Iêp Ro H chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không xử lý hình sự đối với Iêp Ro H về tội “Trộm cắp tài sản” mà xử phạt vi phạm hành chính đối với Iêp Ro H là phù hợp.

Đối với Ma Ri G là người đã mua điện thoại Iphone 5s do Oanh Sa R và Iêp Ro H trộm cắp mang tới bán. Khi mua, chị Ma Ri G hoàn toàn không biết tài sản này do Oanh Sa R và Iêp Ro H phạm tội mà có nên không xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Đỗ Xuân T đã nhận lại điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 5S màu trắng và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Oanh Sa R khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, ý kiến của Kiểm sát viên, các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 30/11/2017, Iêp Ro H điều khiển xe mô tô mang biển số 60R3-1074, nhãn hiệu Seeyes màu tím chở Oanh Sa R đi đến Kiốt của gia đình anh Đỗ Xuân T, lấy trộm tài sản được 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5s màu trắng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, cả hai mang điện thoại đến bán cho chị Ma Ri G được 400.000 đồng và chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.800.000 đồng. Mặc dù giá trị tài sản bị chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà lại vi phạm. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Oanh Sa R đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có điều khoản quy định hình phạt nhẹ hơn so với tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Do đó, căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14, cần áp dụng điều luật quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa

phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại.

Bị cáo bị xử phạt tù nên cần bắt tạm giam bị cáo ngay sau khi tuyên án để bảo đảm thi hành án.

[5] Đối với Iêp Ro H, là người đã cùng Oanh Sa R thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Đỗ Xuân T, tuy nhiên giá trị tài sản bị chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, Iêp Ro H chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi xử phạt vi phạm hành chính đối với Iêp Ro H là phù hợp.

Đối với chị Ma Ri G là người đã mua điện thoại Iphone 5s do Oanh Sa R và Iêp Ro H trộm cắp. Khi mua, chị Ma Ri G không biết tài sản này do Oanh Sa R và Iêp Ro H phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Quốc Ph là chủ sở hữu xe mô tô xe mô tô biển số 60R3-1074, nhãn hiệu Seeyes màu tím. Khi Iêp Ro H sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, anh Ph không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không truy cứu trách nhiệm hình sự và trả lại xe mô tô 60R3-1074 cho anh Ph là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp: Anh Đỗ Xuân T đã nhận lại điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 5S màu trắng và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không xét.

Chị Ma Ri G không yêu cầu bị cáo Oanh Sa R và Iêp Ro H hoàn trả số tiền 400.000 đồng nên không xét.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Oanh Sa R phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Oanh Sa R **01** (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2018.

Bắt tạm giam bị cáo ngay sau khi tuyên án để bảo đảm thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Oanh Sa R nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục THADS H.Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn